

Số: 195/2020/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 375/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 78, khu phố 11, phường PC, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Trần Trung H, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Thị trấn HN, huyện ĐH, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ 6, khu phố 2, phường PL, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thanh T và ông Trần Trung H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thanh T và ông Trần Trung H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Hiếu T1 sinh ngày 01/10/2016 cho mẹ là bà Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Do các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét

Sau khi ly hôn, ông Trần Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Trần Trung H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thanh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của ông Trần Trung H.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0050285 ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một hoàn trả cho bà Nguyễn Thanh T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. M;
- Chi cục THADS Tp. M;
- UBND phường PC, Tp. M, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khương Minh Trí